

Bản án số: 56/2021/HS-PT
Ngày: 11-6-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Nguyễn Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo Đinh Thế C, Nguyễn Công T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và kháng cáo của Đinh Thế C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:

Đinh Thế C, sinh ngày 08/10/2003; nơi cư trú: Xóm 10 T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Học sinh; bố đẻ: Đinh Văn T, sinh năm 1975; mẹ đẻ: Vũ Thị N, sinh năm 1979; gia đình có 04 anh, chị, em; bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 (có mặt).

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Công T, sinh ngày 14/05/2002; nơi cư trú: Xóm 10, T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Học sinh; bố đẻ: Nguyễn Văn N, sinh năm 1971; mẹ đẻ: Trần Thị M, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh, em; bị cáo là con thứ hai; Vợ,

con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 (có mặt).

- *Người Đ diện theo pháp luật của bị cáo Đinh Thế C:* Bà Vũ Thị N, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Xóm 10, T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thế C:* Bà Trần Thị B - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Xóm 19 T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/5/2020, do va chạm với nhau nên Trần Văn Đ đã tát vào mặt chị Hiền, sau đó chị Hiền đã gọi điện thoại có hình ảnh cho Đinh Thế C (là người yêu) kể lại việc bị Đ tát. Sau khi tan học khoảng 11h30' cùng ngày, C rủ Nguyễn Công T, Đinh Trọng K, Vũ Mạnh D và Lê Tuấn Văn là bạn học cùng trường đến đứng ở đường TL488B khu vực cầu Cao thuộc TT Cát Thành mục đích chặn đánh Đ. Cả bọn đang đứng đợi thì có Bùi Duy L là bạn của C cũng đến. Ngay sau đó thấy Đ đi xe đạp qua, C, K, L chặn Đ lại chửi Đ và dùng chân tay đấm, đá, tát Đ (không gây thương tích).

Sau khi bị bọn C đánh, Đ về nhà gọi điện cho Nguyễn Văn L (là anh con bác Đ) kể lại sự việc trên cho L biết. Sau khi nghe nội dung sự việc do L có chơi với K nên đã nhắn tin cho K “Sao lúc nãy ông đánh thẳng em tôi vậy”. K nhắn tin trả lời: “Em mày sai thì tao đánh”. L bảo: “Nó là em con nhà cô tôi đấy, mai có việc gì ông bảo tôi để tôi giải quyết đừng đánh nó như thế”. L cũng có quen biết với Đ và được biết Đ chơi thân với L nên đó gọi điện nói chuyện với Đ, hẹn Đ và L tới quán trà chanh CK tại thị trấn Cát Thành để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn giữa Đ và L.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, L đi xe máy đến nhà Đ để đón Đ xuống quán trà chanh CK ở thị trấn Cát Thành để gặp Đ và L để nói chuyện giải quyết về việc L cùng C, K đánh Đ. Khi đi đến khu vực cầu ông Hoàng ở đầu dong xóm vào nhà L thuộc xóm 19 Trục Liêm, xã Liêm Hải, quan sát thấy ở dưới chân cột điện có 01 (một) thanh kim loại dẹp mỏng, sáng màu dài khoảng 15cm, rộng khoảng 1,5cm, một đầu vát nhọn. L nhặt thanh kim loại rồi đi xe máy xuống quán trà chanh CK gặp Đ và L đã đến từ trước. Lúc sau Đ gọi điện thoại cho L đi xe máy

về đón Đ ở cầu Ba Hàng, xã Trục Tuấn xuống quán trà chanh để gặp nói chuyện với Đ, L thì có Nguyễn Văn Việt, sinh năm 2002 là bạn L đi cùng bạn cũng đến vào ngồi chơi nói chuyện với cả bọn. L xin lỗi Đ và bắt tay giải hòa với nhau.

Đến khoảng 21h cùng ngày, do Đ cũng có quen biết với C nên Đ có gọi cho C để làm hòa. Thấy Đ gọi cho mình, C mở loa ngoài điện thoại để cả bọn cùng nghe. Đ nói: “C ơi mày nói chuyện với thằng Đ này” sau đó Đ đưa điện thoại cho Đ nói chuyện với C. Đ nói: “Tại sao trưa nay mày đánh tao, có gì xuống đây nói chuyện” ý bảo C đến gặp Đ để nói chuyện. C trả lời: “Mày sai thì tao đánh có làm sao không, mày đánh người yêu tao, tao đánh mày”. Đ đưa điện thoại cho L nói chuyện với C. L hỏi C tại sao lại đánh Đ, trong khi nói chuyện đã xảy ra cãi nhau giữa C và L. L hẹn C xuống quán trà chanh Ck ở thị trấn Cát Thành để nói chuyện. Ngay sau đó L gọi điện cho anh trai là Nguyễn Văn T hẹn xuống quán trà chanh CK. Lúc sau, Tài đến được Đ nói cho biết việc Đ bị bọn C chặn đánh. C cũng gọi điện thoại cho Lương Văn Tới là anh họ của C rủ đi cùng, Tới đồng ý.

Đợi khoảng hơn 10 phút không thấy C đến gặp, L bảo Đ gọi điện thoại lại cho C để L nói chuyện. Sau khi gọi thì cả hai hẹn ở cầu Thần Lộ để giải quyết. Ngay sau đó, Tài chở Đ, Đ chở L, Việt chở L đi ra đứng ở cầu Thần Lộ đợi C đến nói chuyện.

Sau khi nói chuyện điện thoại hẹn gặp nhóm của L, C nói với cả bọn: "Thu dọn đi rồi đi xuống đây với tao một tí" cả bọn sau khi nghe C nói chuyện đều hiểu ý C rủ đi cùng để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, nếu xảy ra mâu thuẫn đánh nhau thì cũng đánh lại bọn L, Đ. Cả bọn đồng ý đi ra ngoài cổng nhà C đứng, còn T đi về nhà mình để đi vệ sinh. Khi đi qua bể nước của gia đình T thấy 01 con dao bằng kim loại, loại dao dùng để gọt hoa quả dài khoảng 15cm, lưỡi rộng khoảng 1,5cm, cán nhựa màu nâu vàng. T cầm Dao đi sang nhà C mục đích nếu xảy ra xô xát đánh nhau thì sử dụng để đánh nhau.

C đi sang nhà anh Nguyễn Văn Như là hàng xóm đang ăn cơm cùng Nguyễn Văn Nhật và Nguyễn Quốc Việt rủ đi cùng nhưng cả anh Như, anh Việt và Nhật đều không đồng ý đi và can ngăn C không nên đi. C lại đi về gặp K, Lâm, Văn, Duy, Tùng đang đứng ở trước khu vực cổng nhà C và thấy Tới đi xe máy đến đứng ở cổng. C kể cho Tới nghe việc xô xát với Đ và hẹn gặp Đ để nói chuyện giải quyết và nói nếu không giải quyết xong sau này đi học sẽ bị đánh thì Tới đồng ý đi cùng. Tới mở cốp xe máy lấy ra 01 gậy rút 3 khúc làm bằng kim loại ra để ở gác ba ga xe của mình. Tùng cầm 01 gậy rút 3 khúc bằng kim loại để ở gác ba ga xe máy của mình.

Khi Tới đồng ý đi cùng, C lại đi sang nhà anh Như, anh Nhật và anh Việt sợ bọn C xảy ra xô xát đánh nhau với người khác nên đồng ý đi cùng mục đích để can ngăn. Lúc này T cũng từ nhà đi sang nhà C, C chạy về lên xe Tới chở Văn và C còn Tùng chở K, Duy, Lâm đi ra cầu Thần Lộ để gặp nhóm L, Đ. T đi vào nhà

C thấy trên mặt bề nước có 01 thanh tuýt bằng kim loại sáng màu dài khoảng 1m, T cầm giấu sau lưng đi ra đứng ở bờ tường nhà C gặp Nhật đi xe máy chở Việt đi ra T ngồi lên xe Việt chở đi theo bọn C. Lúc này Tài, Đ, L, Việt, Đ, L đã đến cầu Thần Lộ đứng đợi C lâu không thấy đến, Đ và L đi về nhà. Tài bảo L, Đ, Việt đi xuống nhà C để nói chuyện. Khi cả bọn đi đến đoạn đường QL21B thuộc khu vực cánh đồng xóm 11 Trục Liêm, xã Liêm Hải cách cầu Thần Lộ khoảng 500m thì gặp nhóm C đang đi ngược chiều, C liền hô to: “Bọn nó kia”. Cả 2 bên quay đầu xe dừng ở làn đường dành cho xe thô sơ hướng Cổ Lễ - Lạc Quần để nói chuyện. Tài, Đ, L bộ đi về phía nhóm của C đang đứng, còn Nguyễn Văn Việt ngồi trên xe quan sát từ phía sau. Tài tiến đến chỗ C đang đứng dùng tay đâm vào mặt C, làm C bị ngã ra vệ cỏ ven đường, Văn đứng cạnh đỡ C đứng dậy. Tới cầm gậy 3 khúc lấy ở gác ba ga xe cầm ở trên tay đẩy Tài ra sau nói: "Anh có gì bình tĩnh nói chuyện". Thấy vậy, L chạy đến lấy thanh sắt trong túi quần ra cầm trên tay phải lao đến đứng phía sau Tới chửi rồi vung thanh sắt đâm vào phần vai trái của Tới làm Tới rách da chảy máu. Tới lùi lại hô to: “Bọn nó có đồ” sau đó rút gậy 3 khúc lao đến vụt vào đầu, người Tài. Tùng thấy vậy lấy gậy 3 khúc để ở gác ba ga xe máy của mình tiến đến vụt vào đầu, người Tài khiến Tài bị rách da chảy máu ở đầu và ngã xuống vệ cỏ ven đường. Tùng cũng bị trượt ngã ra đường thì bị L cầm thanh sắt trên tay lao vào đâm vào cánh tay trái làm rách da chảy máu.

Đúng lúc này, Nhật chở Việt và T đến nơi dừng xe ở phía bên đối diện bên đường. Thấy hai bên đang đánh nhau, Nhật và Việt vẫn ngồi trên xe còn T xuống xe. C nhìn thấy T cầm thanh tuýt bằng kim loại trên tay, C đã đi sang đường lấy thanh tuýt từ T chạy sang dùng 2 tay cầm thanh tuýt vụt liên tiếp vào đầu vào người Tài. Duy và Lâm thấy vậy cũng lao đến dùng tay, chân đâm đá vào người, vào mặt Tài. Thấy vậy, Đ sợ bỏ chạy về hướng cầu Lạc quần, Văn đuổi theo hô: "Nó đây" thì T chạy sang đường cùng Văn đuổi theo L, Đ để đánh. L chạy trốn xuống ruộng lúa bên đường rồi đi bộ về nhà, trên đường bỏ chạy L vút thanh sắt dùng đâm Tới và Tùng xuống ruộng lúa. Văn, T đuổi giữ Đ lại dùng chân tay đâm đá Đ ngã ra vệ cỏ (không dẫn đến hậu quả thương tích) thì Văn và T không đánh Đ nữa và đi bộ về phía bọn C. Tài bị C, Tới, Tùng, Duy, Lâm đánh làm rách da chảy máu ở đầu, mặt bị ngã ra đường. Tài vùng dậy chạy theo về phía Lạc quần thì gặp T, Văn đang đi bộ quay lại. Thấy Tài chạy hướng về phía mình, nghĩ Tài chạy đến đánh mình, T liền rút dao dắt trong cặp quần ra cầm trên tay phải hướng mũi dao về phía trước, khi Tài chạy đến đối diện, ngang qua T về phía bên phải, T cầm dao đâm trúng bụng phải của Tài. Sau khi bị đâm, Tài tiếp tục chạy hướng về phía cầu Lạc Quần. T đưa con dao vừa dùng đâm Tài cho Tới cầm. Sau đó, anh Tới chở C, Tùng chở K, Lâm và Duy; Nhật chở Việt, Văn và T đi về nhà. Tài được người dân phát hiện thông báo cho gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa

khoa tỉnh Nam Định sau đó chuyển cấp cứu điều trị tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội.

* Hậu quả:

- Nguyễn Văn T bị thương tích.

+ 01(một) vết thương vùng trán có kích thước 3x1cm.

+ 01(một) vết thương ở vùng thái dương đỉnh bên trái khoảng 2x1cm.

+ 01(một) vết thương ở vùng thái dương bên phải khoảng 1,5x1cm.

+ 01(một) vết thương tai phải kích thước 1x1cm.

+ 01(một) vết thương vùng bụng ở hố chậu phải kích thước khoảng 2x1cm, thấu bụng thủng manh tràng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 129/20/TgT ngày 01/6/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn T là 46% (Bốn mươi sáu phần trăm).

Tại cơ quan CSĐT C an huyện Trực Ninh: Đinh Thế C, Nguyễn Công T, Lê Thanh Tùng, Vũ Mạnh D, Đinh Tùng Lâm, Lê Tuấn Văn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra các gia đình Đinh Thế C, Nguyễn Công T, Lê Thanh Tùng, Vũ Mạnh D, Lê Tuấn Văn, Đinh Tùng Lâm đã thỏa thuận bồi thường thương tích cho bị hại anh Nguyễn Văn T tổng cộng là 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Anh tài đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2021/HS-ST ngày 28-01-2021, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều o khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 BLHS: Xử phạt Đinh Thế C 04 (bốn) năm tù; Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 58 BLHS: Xử phạt Nguyễn Công T 03 (ba) năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo trong phần quyết định của bản án

Ngày 26-02-2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định ban hành Quyết định kháng nghị số 286/QĐ-VKS-P7 với nội dung: Kháng nghị phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 28-01-2021 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét

xử phúc thẩm xem xét xếp lại vị trí vai trò của Nguyễn Công T ngang với vai trò của Đinh Thế C và tăng hình phạt đối với 02 bị cáo này.

Ngày 03-02-2021, bị cáo Đinh Thế C có đơn kháng cáo nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Giữ nguyên nội dung kháng nghị, việc xếp Nguyễn Công T ở vị trí vai trò thứ 2 là chưa phù hợp và mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với hai bị cáo Đinh Thế C và Nguyễn Công T là thấp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với cả hai bị cáo, bị cáo Đinh Thế C tăng từ 3 đến 6 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Công T tăng từ 9 đến 12 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thế C có quan điểm: Về tội danh và khung hình phạt nhất trí với bản án sơ thẩm và quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tuy nhiên về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân của bị cáo C. Trong vụ án này bị cáo C là người dưới 18 tuổi, nhỏ tuổi nhất trong tất cả các bị cáo vì vậy việc áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không phù hợp vì căn cứ khoản 3 Điều 416 BLTTHS quy định những vấn đề cần xác định đối với người phạm tội dưới 18 tuổi “Có hay không có người đủ 18 tuổi trở lên xúi giục”. Như vậy có thể hiểu rằng tình tiết tăng nặng xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội chỉ áp dụng với bị cáo trên 18 tuổi nên đề nghị HĐXX xem xét bỏ tình tiết tăng nặng đối với bị cáo C. Mặt khác bị cáo C có ông ngoại là người có C với cách mạng được tặng huân huy chương. Vì vậy đề nghị HDDXX phúc thẩm xem xét bỏ tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS và áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ cho bị C một phần hình phạt.

Bị cáo Đinh Thế C trình bày và nói lời sau cùng: Bị cáo không nhất trí với kháng nghị và xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bản thân bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Nguyễn Công T trình bày và nói lời sau cùng: Bị cáo không nhất trí với kháng nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét không tăng hình phạt đối với bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Thế C làm trong thời hạn luật định; nên căn cứ Điều 332, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh thấy rằng: Qua lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận rằng: Do có mâu thuẫn nên nhóm của Trần Văn Đ và nhóm của Đinh Thế C xảy ra đánh nhau tại đoạn đường QL21B thuộc khu vực cánh đồng xóm 11 Trực Liêm, xã Liêm Hải cách cầu Thần Lộ khoảng 500m. C dùng thanh tuýp bằng kim loại vụt liên tiếp vào đầu và người của anh Tài; sau khi anh Tài bỏ chạy về phía Nguyễn Công T thì bị T dùng dao đâm vào bụng phải của Tài khiến Tài bị thương với tỷ lệ thương tích là 46%. Nên cấp sơ thẩm xét xử hai bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét về vị trí, vai trò của hai bị cáo trong vụ án thấy rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do Đinh Thế C và Trần Văn Đ có xích mích dẫn đến việc C rủ Nguyễn Công T, Lê Thanh Tùng, Vũ Mạnh D, Đinh Tùng L và Lê Tuấn V đến để giải quyết với nhóm của Trần Văn Đ. Nguyễn Công T tuy bị rủ rê tham gia nhưng đã giúp sức tích cực, tự chủ động chuẩn bị hung khí là thanh tuýp sắt và dao để đi đánh nhau và là người trực tiếp gây ra thương tích cho anh Nguyễn Văn T. Việc T chuẩn bị hung khí là do T tự làm, C không xúi giục T làm việc này. Xét vị trí vai trò của Đinh Thế C và Nguyễn Công T là ngang nhau, giữ vai trò số 01 trong vụ án. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định về vị trí, vai trò của bị cáo C và bị cáo T, là có căn cứ, được chấp nhận. Hội đồng xét xử xem xét tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công T ngang bằng với bị cáo C. Về mức hình phạt của bị cáo C và bị cáo T thấy rằng do vị trí, vai trò của hai bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Vì vậy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với hai bị cáo là chưa phù hợp. Đối với bị cáo Đinh Thế C tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi là bị cáo ít tuổi nhất nên căn cứ Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự nên cần cân nhắc kỹ mức hình phạt để có sự phân hóa rõ ràng giữa bị cáo chưa thành niên và bị cáo đã thành niên.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đinh Thế C thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, là quá nghiêm

khắc. Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo C vì bị cáo là người nhỏ tuổi nhất trong vụ án (khi phạm tội mới 16 tuổi 07 tháng 08 ngày) trong khi các bị cáo đồng phạm đều lớn tuổi hơn có nhiều bị cáo đã trên 18 tuổi nên cho rằng bị cáo C rủ rê, xúi giục các bị cáo khác, là chưa phù hợp quy định pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị này có cơ sở; trong khi chưa có quy định cụ thể về trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên, thì cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho người bị kết án. Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo C. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 BLHS như Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Tuy nhiên, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 năm tù là nghiêm khắc so với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Do Tòa án cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và bị cáo không phải là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Tòa án cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm, nhưng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trục Ninh khắc phục bằng Quyết định khởi tố vụ án số 55 ngày 07/6/2021 và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Nhật, Nguyễn Quốc Việt, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Việt, Trần Văn Đ nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

[6] Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đinh Thế C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Công T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, kháng cáo của bị cáo Đinh Thế C. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS. Tuyên bố bị cáo Đinh Thế C và bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 58 BLHS: Xử phạt Nguyễn Công T 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 BLHS: Xử phạt Đinh Thế C 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 6 năm 2020.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam C an tỉnh ND;
- TAND-VKS-CA H. Trục Ninh;
- Chi cục THA H. Trục Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hoài Nam